

ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ TRỢ

QUYỀN LỢI MIỄN NỘP PHÍ BẢO HIỂM

Được phê chuẩn theo công văn: Công văn 1634/TC/TCNH ngày 28/04/2000

Công văn 10261/TC/TCNH ngày 20/09/2002, Công văn 2530/TC/TCNH ngày 20/03/2003 của Bộ Tài Chính

Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí này được Công ty kèm theo Hợp đồng bảo hiểm gốc và là một phần của chính Hợp đồng bảo hiểm gốc đó (dưới đây gọi là "**Hợp đồng bảo hiểm gốc**").

Nếu Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm được cấp cùng thời điểm cấp Hợp đồng bảo hiểm gốc, thì ngày có hiệu lực của Điều khoản này là Ngày có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm gốc. Nếu điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm được cấp sau ngày cấp Hợp đồng bảo hiểm gốc, thì ngày có hiệu lực của Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm sẽ là ngày cấp Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm. Trang Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm gốc ghi các số tiền và các thời hạn sau đây:

1. Phí bảo hiểm phải trả cho Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm;
2. Quyền lợi bảo hiểm của Điều khoản miễn nộp phí bảo hiểm;
3. Ngày hết hiệu lực của Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm.

Nếu Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm này được cấp sau ngày cấp Hợp đồng bảo hiểm gốc thì Điều khoản này là một phần bổ sung kèm theo Hợp đồng bảo hiểm gốc và nêu các số tiền và thời hạn nói trên. Các số tiền và thời hạn được nêu trong phần Điều khoản bổ sung này sẽ thay thế số tiền và thời hạn nói trên trong Trang Hợp đồng của Hợp đồng bảo hiểm gốc.

I ▶ ĐỊNH NGHĨA

Người thanh toán phí bảo hiểm:

Là Bên mua bảo hiểm vào ngày có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm. Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm sẽ không được áp dụng khi người thanh toán phí bảo hiểm đến tuổi 65 hoặc hơn.

Định nghĩa về thương tật toàn bộ:

Thương tật toàn bộ có nghĩa là vì lý do bệnh tật hay tổn thương cơ thể, Người thanh toán phí bảo hiểm không thể tham gia vào bất cứ nghề nghiệp nào hoặc làm bất cứ việc gì để có thu nhập hay lợi nhuận.

Tình trạng tồn tại trước:

Có nghĩa là tình trạng sức khỏe khiến Người thanh toán phí bảo

hiểm đã phải được điều trị y tế hay chịu sự chỉ dẫn điều trị y tế hoặc Người thanh toán phí bảo hiểm đã biết hoặc có thể được phán đoán là đã biết trước khi bắt đầu điều khoản này trừ khi những tình trạng nói trên đã được thông báo cho Công ty và được Công ty chấp thuận.

Trừ khi được giải thích riêng trong điều khoản này, tất cả các thuật ngữ sử dụng trong điều khoản này được hiểu theo cùng nghĩa như các thuật ngữ đã sử dụng và định nghĩa trong điều khoản Hợp đồng bảo hiểm mà điều khoản này đính kèm.

II ▶ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

1. Quyền lợi thương tật toàn bộ:

Nếu Người thanh toán phí bảo hiểm bị thương tật toàn bộ như định nghĩa trên đây và bị tàn tật như vậy liên tục trong thời gian ít nhất là sáu tháng liên tục kể từ ngày hoặc sau ngày có hiệu lực của Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm, Công ty sẽ miễn thu phí bảo hiểm mỗi khi đến kỳ nộp phí sau khi bắt đầu bị thương tật và trong thời gian bị thương tật liên tục cho đến ngày đáo hạn hợp đồng. Phí bảo hiểm được miễn sẽ là số phí bảo hiểm nộp theo phương thức thanh toán áp dụng khi thương tật toàn bộ xảy ra. Công ty sẽ không miễn phí bảo hiểm đến hạn thanh toán trên một năm kể từ ngày Công ty nhận được thông báo về yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm bằng văn bản tại trụ sở chính của Công ty, trừ khi được chứng minh là có lý do hợp lý không thể thông báo yêu cầu trên trong vòng một năm sau khi thương tật toàn bộ xảy ra và phải nộp ngay thông báo khi có điều kiện thích hợp.

2. Loại trừ về thương tật:

Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí này sẽ không được áp dụng nếu thương tật toàn bộ xảy ra khi điều khoản này không có hiệu lực hoặc đã chấm dứt, hoặc thương tật như trên là kết quả trực tiếp hay gián tiếp của bất kỳ một trong những nguyên nhân sau:

- 2.1. Bất kỳ trường hợp chủ ý tự gây ra tổn thương.
- 2.2. Do chiến tranh hoặc hành động nào liên quan đến chiến tranh, thực hiện nghĩa vụ quân sự hoặc trong lực lượng dân phòng hỗ trợ cho bất kỳ nước nào.

“Chiến tranh” có nghĩa là bất kỳ cuộc chiến nào cho dù có được tuyên bố hay không hoặc bất kỳ xung đột nào xảy ra giữa các lực lượng có vũ trang của các nước, các tổ chức hoặc liên kết quốc tế. “Lực lượng vũ trang của bất kỳ nước nào” có nghĩa là lực lượng quân đội, hải quân và không quân và có thể bao gồm cả lực lượng vũ trang của bất kỳ tổ chức quốc tế nào.

- 2.3. Nổi loạn, nội chiến hay khởi nghĩa.
- 2.4. Phạm tội hoặc cố tình phạm tội hình sự.
- 2.5. Tình trạng tởn tại trước như đã được định nghĩa ở trên.
- 2.6. Bất kỳ sự tàn tật nào liên quan đến Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS) và bất kỳ tình trạng hoặc bệnh tật nào liên quan đến AIDS (ARC), hoặc nhiễm vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV).

3. Thông báo yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm và bằng chứng về thương tật toàn bộ:

Trước khi bất kỳ khoản phí bảo hiểm nào được miễn trả vì Người thanh toán phí bảo hiểm bị thương tật toàn bộ thì Công ty phải nhận được các giấy tờ sau:

1. Thông báo bằng văn bản yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm trong khi Người thanh toán phí bảo hiểm vẫn còn sống và tiếp tục bị thương tật toàn bộ, và
2. Bằng chứng về thương tật như định nghĩa trên:
 - (a) phải được gửi đến trụ sở chính của Công ty không chậm hơn sáu tháng sau khi có thông báo bằng văn bản yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm, và
 - (b) không quá một năm sau ngày đến kỳ nộp phí bảo hiểm nhưng không trả, hoặc sau ngày chấm dứt hiệu lực bảo hiểm theo điều khoản này.

Tuy nhiên việc không cung cấp cho Công ty thông báo yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm và bằng chứng thương tật như yêu cầu theo điểm (1) và (2) ở trên sẽ không làm mất tính hiệu lực và bị từ chối yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm nếu chứng minh được rằng không thể đưa ra được thông báo hay bằng chứng nói trên vào thời gian đó và khi có điều kiện thích hợp phải cung cấp ngay các bằng chứng này cho Công ty.

Công ty có thể yêu cầu cung cấp các bằng chứng về thương tật toàn bộ và liên tục của Người thanh toán phí bảo hiểm vào những lúc thích hợp trong vòng hai năm đầu xảy ra thương tật, nhưng sau đó sẽ không được yêu cầu cung cấp bằng chứng quá một lần trong một năm. Nếu không cung cấp được bằng chứng trên, hoặc Người thanh toán phí bảo hiểm tham gia vào bất cứ ngành

nghề nào hoặc làm bất kỳ việc gì để có thu nhập hay kiếm lợi nhuận, những khoản phí bảo hiểm tiếp theo đến kỳ thanh toán đều phải nộp theo đúng các điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm gốc.

Công ty có thể yêu cầu Người thanh toán phí bảo hiểm phải đi khám sức khỏe tại một bác sĩ do Công ty chỉ định như một phần của bằng chứng.

4. Quyền lợi bảo hiểm không bị ảnh hưởng:

Mọi quyền lợi bảo hiểm phải trả trong mọi trường hợp theo Hợp đồng bảo hiểm gốc sẽ không bị giảm khi phí bảo hiểm được miễn trả. Bảo tức, nếu có, tiền mặt, khoản vay và các quyền lợi không bị tước đoạt nếu có khi phí bảo hiểm được miễn trả sẽ giống như khi trả phí bảo hiểm.

5. Các quy định khác:

Mọi khoản phí bảo hiểm đến kỳ thanh toán trước khi Công ty chấp thuận yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm theo Điều khoản này sẽ phải nộp cho Công ty theo các mục của điều khoản này. Tuy nhiên, mọi khoản phí bảo hiểm đã nộp cho Công ty và sau này được miễn thì Công ty sẽ hoàn lại hoặc, nếu phí bảo hiểm đã nộp không được hoàn lại trước ngày điều khoản này đáo hạn hoặc khi xảy ra tử vong của Người được bảo hiểm thì Công ty phải hoàn lại trong quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm gốc.

Nếu thương tật toàn bộ xảy ra trong thời gian gia hạn sau ngày đến kỳ nộp phí bảo hiểm, thì việc không nộp phí bảo hiểm sẽ không làm mất hiệu lực của bất kỳ yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm nào về thương tật đó, nhưng phí bảo hiểm quá hạn phải trả cho Công ty cộng với lãi theo lãi suất năm do Công ty quy định tại từng thời điểm phù hợp với hướng dẫn về tỷ lệ lãi suất tối đa do Ngân hàng Nhà nước quy định, trước khi bất kỳ khoản phí bảo hiểm nào tiếp theo được miễn.

III ▸ TUỔI VÀ GIỚI TÍNH

Nếu khai sai tuổi và/hoặc giới tính của Người thanh toán phí bảo hiểm trong đơn yêu cầu bảo hiểm, thì khoản tiền được trả và mỗi quyền lợi được quy định trong Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm sẽ được tính theo cách mà khoản phí bảo hiểm đã trả có thể mua được bảo hiểm trên cơ sở tuổi và/hoặc giới tính thực. Tuổi của Người thanh toán phí bảo hiểm sẽ được công nhận nếu bằng chứng chính xác được nộp cho Công ty.

Nếu khai báo sai về tuổi trong Đơn yêu cầu bảo hiểm, mà tuổi thực không nằm trong phạm vi quy định về tuổi được bảo hiểm theo nguyên tắc khai thác thông thường của Công ty tại thời điểm cấp Điều khoản quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm, Công ty

sẽ hoàn lại 100% số phí bảo hiểm không cộng lãi, và không trả bất kỳ quyền lợi nào khác trong Hợp đồng bảo hiểm này.

IV ▶ KHÔNG THAM GIA CHIA LÃI

Điều khoản bổ sung này không tham gia vào việc phân chia bất kỳ khoản lãi nào từ Công ty.

V ▶ QUYỀN LỢI KHÔNG BỊ TƯỚC ĐOẠT

Quyền lợi bảo hiểm của Điều khoản bổ trợ này sẽ không làm ảnh hưởng đến giá trị tiền mặt nếu có, của Hợp đồng bảo hiểm gốc.

VI ▶ GIA HẠN

Điều khoản này có thể được gia hạn bằng cách thanh toán phí bảo hiểm vào ngày có hiệu lực của việc gia hạn theo tỷ lệ phí bảo hiểm của Công ty có hiệu lực vào thời điểm đó và Công ty có quyền từ chối cho gia hạn điều khoản vào bất kỳ ngày kỷ niệm hợp đồng nào, nếu có báo trước 30 ngày bằng văn bản gửi hoặc giao cho người thanh toán phí bảo hiểm theo địa chỉ cuối cùng được thông báo cho Công ty. Việc Công ty chấp nhận cho nộp phí bảo hiểm được coi là đồng ý cho gia hạn điều khoản. Ngoại trừ trường hợp gia hạn như đã trình bày ở đây, điều khoản này sẽ chấm dứt khi hết thời hạn bảo hiểm của khoản phí bảo hiểm đã trả. Trong bất cứ trường hợp nào, điều khoản này sẽ chấm dứt vào ngày kỷ niệm hợp đồng cuối cùng mà người thanh toán phí bảo hiểm đạt 65 tuổi.

VII ▶ CHẤM DỨT

Quyền lợi bảo hiểm trong Điều khoản về Quyền lợi miễn nộp phí bảo hiểm sẽ chấm dứt vào ngày xảy ra sớm nhất trong những ngày sau:

1. Ngày hết hạn của thời hạn hoãn nợ sau ngày đến kỳ nộp phí bảo hiểm.
2. Khi công ty đã trả hết quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng gốc.
3. Ngày kết thúc hoặc đáo hạn Hợp đồng gốc và/hoặc điều khoản này.
4. Khi Quyền lợi bảo hiểm đã trả phí đầy đủ với số tiền bảo hiểm giảm bắt đầu có hiệu lực hoặc Hợp đồng gốc bị hủy ngang để lĩnh giá trị tiền mặt.
5. Ngày kỷ niệm hợp đồng khi Người được bảo hiểm đến tuổi 65.
6. Khi Bên mua bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm yêu cầu chấm dứt điều khoản này.

Việc chấm dứt quyền lợi này sẽ không làm ảnh hưởng đến khiếu nại xảy ra trước đó.